

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 304/2020/HS-ST
Ngày 12-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung;
2. Ông Từ Anh Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 306/2020/HSST ngày 22 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 302/2020/HSST-QĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Đình L, sinh năm 1974 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Số 150 đường 30/4, khu phố B, Phường HL, quận B Th, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Đình H, sinh năm 1947 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1950; bị cáo có 02 chị em ruột, lớn sinh năm 1972, nhỏ sinh năm 1982; bị cáo có vợ tên Trần Thị Bích H, sinh năm 1975 (đã ly hôn), có 01 con ruột, sinh năm 1997; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 29/8/2019, bị Công an thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc, theo Quyết định số 823/QĐ-XPHC, đóng tiền phạt ngày 30/8/2019; Nhân thân: Ngày 27/9/2001, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 17 tháng 16 ngày tù về tội Cướp tài sản, theo Bản án hình sự số 1251/2001/HSST (xử phạt bằng thời gian tạm giam), đóng án phí ngày 25/02/2002; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/3/2020 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Phan A, sinh năm 1989; thường trú: Số 31/15 khu phố T H, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1970; thường trú: Số 80/10 khu phố T B, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

3. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1970; thường trú: Số 27/15 khu phố T H,

phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 31/3/2020, Hoàng Đình L đến bãi xe “Ú Tr” thuộc tổ 13, khu phố T H, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương để nhận tiền lương. Nhận tiền lương xong, L gặp Phan A, Phạm Văn H và Phạm Văn T. Lúc này, Phan A lấy một bộ cờ cá ngựa rủ cả nhóm chơi cờ cá ngựa thắng thua bằng tiền thì cả nhóm đồng ý. Cả nhóm thống nhất như sau: Thắng mỗi con ngựa 20.000 đồng, người nào về đích trước thì thắng những người còn lại mỗi người 40.000 đồng. Cả nhóm chơi đánh khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an phường Đ H phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 bộ cờ cá ngựa và tiền tang 1.180.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định số tiền đánh bạc và vai trò của từng người như sau:

- Hoàng Đình L mang theo số tiền 1.080.000 đồng và sử dụng 80.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi chưa thắng thua, khi bị bắt thu giữ trên chiếu bạc 80.000 đồng và trong người 1.000.000 đồng.

- Phan A mang theo và sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi chưa thắng thua, khi bị bắt thu giữ trên chiếu bạc 50.000 đồng;

- Phạm Văn H mang theo 3.870.000 đồng và sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi chưa thắng thua, khi bị bắt thu giữ trên chiếu bạc 400.000 đồng và trong người 3.470.000 đồng

- Phạm Văn T mang theo 5.150.000 đồng và sử dụng 650.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi chưa thắng thua, khi bị bắt thu giữ trên chiếu bạc 650.000 đồng và trong người 4.500.000 đồng

Tổng số tiền Hoàng Đình L và các đối tượng sử dụng đánh bạc 1.180.000 đồng.

Đối với Phan A, Phạm Văn H, Phạm Văn T tham gia đánh bạc nhưng số tiền dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng theo điểm a khoản 2 Điều 16 Nghị định 167/2013/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng của Hoàng Văn L, 3.470.000 đồng của Phạm Văn H và 4.500.000 đồng của Phạm Văn T, không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đã trả lại số tiền trên cho L, H và T.

Tại Bản cáo trạng số: 346/CT-VKS ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hoàng Đình L phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Hoàng Đình L từ 06 đến 8 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bộ cờ cá ngựa (gồm 02 hột xí ngầu, 01 cái chén, 01 bàn cờ cá ngựa), là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 1.180.000 đồng bị cáo L cùng với các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng đồng thời bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Bản thân Hoàng Đình L có 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc. Khoảng 20 giờ ngày 31/3/2020, tại bãi xe “Ú Tr” thuộc tổ 13, khu phố T H, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Hoàng Đình L, Phan A, Phạm Văn H và Phạm Văn T rủ nhau chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi cờ cá ngựa. Tổng số tiền Hoàng Đình L và các đối tượng sử dụng đánh bạc là 1.180.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của bị cáo Hoàng Đình L đánh bạc dưới hình thức chơi cờ cá ngựa thắng thua bằng tiền, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 1.180.000 đồng, tuy số tiền chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng do bị cáo L có 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc, chưa được xóa tiền sự nay lại tiếp tục phạm tội Đánh bạc nên đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 346/CT-VKS ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn

nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người đã từng bị Tòa án xét xử về tội Cướp tài sản của công dân đã được xóa án tích và có tiền sự về hành vi Đánh bạc chưa được xóa nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, thời gian tạm giam cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, số tiền bị cáo sử dụng nhỏ nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú đồng thời bị cáo là người lao động có thu nhập thấp, nên không áp dụng quy định khấu trừ một phần thu nhập khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Xét 01 (một) bộ cờ cá ngựa (gồm 02 hột xí ngầu, 01 cái chén, 01 bàn cờ cá ngựa), là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với Phan A, Phạm Văn H, Phạm Văn T tham gia đánh bạc nhưng số tiền dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt hình chính mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng theo điểm a khoản 2 Điều 16 Nghị định 167/2013/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và đối với số tiền 1.000.000 đồng của Hoàng Văn L, 3.470.000 đồng của Phạm Văn H và 4.500.000 đồng của Phạm Văn T, không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã trả lại số tiền trên cho L, H và T là đúng quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Còn mức hình phạt, xét số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc cũng như thời giam tạm giam bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt nhẹ hơn Viện kiểm sát đề nghị.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình L phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 36 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đình L 01 (một) năm 01 (một) tháng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 31/3/2020 đến ngày 12/8/2020, tương đương 01 (một) năm 01 (một) tháng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ (bị cáo đã chấp hành xong).

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Đình L 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Hoàng Đình Luyện ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo Luyện không bị tạm giữ, bị bắt tạm giam về một tội phạm nào khác.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 1.180.000 (một triệu một trăm tám mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 01622 ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ cờ cá ngựa (gồm 02 hột xí ngầu, 01 cái chén, 01 bàn cờ cá ngựa).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Đình L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (04);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Công

